

Số: 501 /QĐ-TCT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung hồ sơ yêu cầu

**Gói thầu : cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào”
cho hệ thống bán lẻ Satra**

**Dự toán mua sắm: cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu
vào” cho hệ thống bán lẻ Satra**

TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI SÀI GÒN

Căn cứ Quyết định số 451/QĐ-UBND ngày 05/6/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc bổ nhiệm lại chức vụ Thành viên không chuyên trách Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 3087/QĐ-UBND ngày 08/8/2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 47/QĐ-HĐTV-TCT ngày 28/11/2022 về việc ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 019/QĐ-HĐTVTCT ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-TCT ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc thành lập Tổ Thẩm định các gói thầu mua sắm của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 54/QĐ-TCT ngày 10 tháng 2 năm 2026 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc thành lập Tổ mua sắm cho hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động thường xuyên tại Phòng Công nghệ Thông tin, Phòng Kinh doanh, Phòng Pháp chế Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên;

Căn cứ Quyết định số 579/QĐ-TCT ngày 14/11/2025 của Tổng Công ty

Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt nội dung mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Quyết định số 593/QĐ-TCT ngày 26/11/2025 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TCT ngày 20/3/2026 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” tại Quyết định số 579/QĐ-TCT ngày 14/11/2025;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-TCT ngày 03/4/2026 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” tại Quyết định số 593/QĐ-TCT ngày 26 tháng 11 năm 2025;

Căn cứ Hợp đồng số 5/2026/HĐTV-SATRA-SĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026 giữa Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên và Công ty TNHH Công nghệ Sao Đỏ về việc tư vấn lập hồ sơ yêu cầu và đánh giá hồ sơ đề xuất cho gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” thuộc dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Phụ lục Hợp đồng số 05-1/2026/PLHĐ-SATRA-SĐ ngày 12 tháng 6 năm 2026 giữa Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên và Công ty TNHH Công nghệ Sao Đỏ về việc gia hạn hợp đồng tư vấn lập hồ sơ yêu cầu và đánh giá hồ sơ đề xuất cho gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” thuộc dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-TCT ngày 23/6/2026 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt hồ sơ yêu cầu của gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” thuộc dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Quyết định số 437/QĐ-TCT ngày 24/8/2026 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn -TNHH Một thành viên về việc phê duyệt hủy thầu của gói thầu “Cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Thông báo số 1582/TCT-TMS ngày 26/8/2026 của Tổng Công ty

Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc thông báo kết quả hủy thầu gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-TCT ngày 28/8/2026 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện mua sắm của Quyết định số 579/QĐ-TCT ngày 14 tháng 11 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-TCT ngày 04/09/2026 của Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn – TNHH Một thành viên về việc phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” tại Quyết định số 134/QĐ-TCT ngày 03 tháng 4 năm 2026.

Căn cứ Tờ trình số 85/2026/TTr-RST ngày 25/9/2026 của Công ty TNHH Công nghệ Sao Đỏ về việc phê duyệt hồ sơ yêu cầu của gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”;

Căn cứ Tờ trình số 35/TTr-TMS ngày 25/9/2026 của Tổ mua sắm về việc phê duyệt điều chỉnh nội dung hồ sơ yêu cầu của gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” đã được Phó Tổng Giám đốc phê duyệt;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 104/BCTĐ-TTĐ ngày 29/09/2026 của Tổ Thẩm định về việc thẩm định điều chỉnh nội dung hồ sơ yêu cầu của gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nội dung hồ sơ yêu cầu (HSYC) của gói thầu “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” thuộc dự toán mua sắm “cung cấp giải pháp phần mềm “Tự động hóa hóa đơn đầu vào” cho hệ thống bán lẻ Satra” tại Quyết định số 288/QĐ-TCT ngày 23/6/2026 với nội dung như sau:

a. Nội dung bổ sung trong HSYC

Stt	Khoản mục bổ sung	Nội dung bổ sung	Lý do
1	Điểm b, tiểu mục 1.2, mục 1 Chương V	Triển khai các phiếu nhập kho tự động kết chuyển phiếu đề nghị thanh toán căn cứ theo điều khoản hợp đồng tới hạn.	Bổ sung theo yêu cầu của Phòng NCTT và QLHTBL
2	Tiểu mục 1.4,	Bổ sung nội dung tiêu chí đánh giá	Bổ sung để có cơ sở

	mục 1 Chương V	Demo (phụ lục đính kèm)	đánh giá nhà thầu đạt hay không đạt về mặt kỹ thuật
--	----------------	-------------------------	---

b. Nội dung điều chỉnh trong HSYC

Stt	Khoản mục điều chỉnh	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh	Lý do
1	Bước 4, Chương II	Các nội dung đánh giá đều có kết quả đánh giá là “Chấp nhận được”	Bỏ cột “Chấp nhận được”	Chỉ đánh giá là Đạt và Không đạt
2	Mục 2, Bước 4, Chương II	Có trình bày demo giải pháp tự động hóa hóa đơn đầu vào khi vận hành thực tế, thể hiện đầy đủ các chức năng và quy trình nghiệp vụ của giải pháp do nhà thầu đề xuất để đáp ứng các yêu cầu tại Chương V. Có trình bày demo (hình ảnh, video) giải pháp tự động hóa hóa đơn đầu vào nhưng chưa thể hiện đầy đủ chức năng hoặc quy trình nghiệp vụ của giải pháp do nhà thầu đề xuất. Không cung cấp nội dung demo hoặc nội dung demo không chứng minh được khả năng đáp ứng các yêu cầu tại Chương V.	Có trình bày demo giải pháp tự động hóa hóa đơn đầu vào khi vận hành thực tế, thể hiện đầy đủ các chức năng và quy trình nghiệp vụ của giải pháp do nhà thầu đề xuất để đáp ứng các yêu cầu tại Chương V. Nhà thầu phải thực hiện Demo trực tiếp trên giải pháp/phần mềm chào thầu theo đầy đủ 10 kịch bản và dữ liệu giả lập do SATRA cung cấp theo quy định tại khoản 1.4 Chương V. Kết quả Đạt khi: (1) Nhà thầu tham gia Demo đúng thời gian được thông báo; (2) Thực hiện đầy đủ 10 kịch bản; (3) Từng kịch bản hoàn thành đầy đủ các bước/yêu cầu bắt buộc và cho ra kết quả có thể kiểm	Điều chỉnh lại để đáp ứng tiêu chí đánh giá Demo

			chứng theo khoản 1.4 Chương V. Chú ý: <i>Nhà thầu chỉ được đánh giá Đạt tiêu chí này khi cả 10/10 kịch bản đều Đạt.</i> <i>Kết quả được Tổ chuyên gia/Bên mời thầu ghi nhận bằng Biên bản Demo.</i>	
			Một trong các trường hợp sau: (1) Không tham gia Demo theo yêu cầu của Bên mời thầu; (2) Không thực hiện đầy đủ 10 kịch bản; (3) Có ít nhất 01 kịch bản không hoàn thành đầy đủ các bước/yêu cầu bắt buộc hoặc không chứng minh được kết quả đầu ra theo yêu cầu của kịch bản trên giải pháp/phần mềm chào thầu.	
			Chú ý: <i>Nhà thầu Không đạt tiêu chí Demo được kết luận Không đáp ứng về kỹ thuật và không được xem xét là nhà thầu đáp ứng kỹ thuật.</i>	
3	Tiêu mục 1.1, Mục 1, Chương V	Thời gian thực hiện: Quý II/2026	Thời gian thực hiện: Quý IV/2026	Điều chỉnh lại cho phù hợp

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác của HSYC tại Quyết định số 288/QĐ-TCT ngày 23/6/2026 không nằm trong phạm vi

điều chỉnh, bổ sung của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 3. Công ty TNHH Công nghệ Sao Đỏ, Giám đốc Phòng Công nghệ Thông tin, Giám đốc Phòng Nghiên cứu Thị Trường và Quản lý Hệ thống Bán lẻ, Kế toán trưởng, Tổ mua sắm theo Quyết định số 54/QĐ-TCT ngày 10/02/2026 và các chủ thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TMS (Huân).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lâm Quốc Thanh



PHỤ LỤC

Yêu cầu Demo giải pháp/phần mềm chào thầu

a. Nguyên tắc đánh giá chung

- **Tính bắt buộc:** Demo là yêu cầu bắt buộc để kiểm chứng tính năng thực tế của phần mềm. Nhà thầu phải được đánh giá Đạt ở tất cả các kịch bản mới được coi là đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.

- **Dữ liệu kiểm thử:** SATRA sẽ cung cấp dữ liệu giả lập (hóa đơn mẫu, đơn đặt hàng PO, phiếu nhập kho GR) trước buổi demo từ 04 đến 05 ngày.

- **Quy tắc chấm điểm:** Đánh giá theo tiêu chí Đạt/Không đạt cho từng kịch bản. Chỉ cần 01 kịch bản Không đạt thì toàn bộ phần Demo sẽ bị tính là Không đạt.

- **Biên bản ghi nhận:** Kết quả được lập thành Biên bản Demo có chữ ký xác nhận của Tổ chuyên gia và đại diện nhà thầu.

b. Các kịch bản Demo bắt buộc: 10 kịch bản

❖ Kịch bản 1 – Khởi tạo, Cấu hình hệ thống & Phân quyền

Các bước thực hiện:

- (1) Khai báo thông tin Tổng công ty và các chi nhánh bán lẻ Satra;
- (2) Cấu hình tài khoản và phân quyền người dùng (Phòng CNTT, Kế toán, Kho);
- (3) Thiết lập quy tắc đối chiếu chênh lệch được phép (trên tổng giá trị hóa đơn và trên từng dòng hàng hóa);
- (4) Thiết lập quy tắc kiểm tra tính hợp lệ của hóa đơn với cơ quan Thuế.

Tiêu chí đạt:

Thực hiện đầy đủ 4 bước; cấu hình lưu trữ chính xác; hệ thống tự động áp dụng các tham số chênh lệch đã khai báo vào quy trình xử lý hóa đơn ở các kịch bản sau.

❖ Kịch bản 2 – Tiếp nhận, Trích xuất OCR & Kiểm tra tính pháp lý hóa

Các bước thực hiện:

- (1) Tiếp nhận hóa đơn đầu vào tự động từ Email, tổng cục thuế hoặc tải trực tiếp file (PDF/XML);
- (2) Hệ thống tự động nhận diện và trích xuất thông tin (Mã số thuế, thông



tin hóa đơn, chi tiết từng dòng hàng hóa, nhận diện hàng khuyến mãi, chiết khấu);

(3) Tự động đối chiếu/mô phỏng gọi API kết nối với Tổng cục Thuế để kiểm tra trạng thái hoạt động của nhà cung cấp và tính hợp lệ của hóa đơn;

(4) Xử lý các hóa đơn đặc biệt (bị hủy, thay thế, chỉnh sửa).

Tiêu chí đạt:

Hệ thống nhận diện đúng các trường thông tin cốt lõi; trạng thái hóa đơn thuế hiển thị rõ ràng; phân biệt được hóa đơn hủy/thay thế theo đúng nghiệp vụ thực tế.

❖ **Kịch bản 3 – Tự động đối chiếu 3 chiều**

Các bước thực hiện:

(1) Thể hiện dữ liệu Đơn đặt hàng (PO) và Phiếu nhập kho (GR) đã đồng bộ từ ERP;

(2) Hệ thống tự động quét và nhận diện mã PO trên hóa đơn/email để map với PO trong hệ thống;

(3) Áp dụng quy tắc quy đổi đơn vị tính tự động giữa hóa đơn và ERP (ví dụ: thùng sang cái);

(4) Chạy đối chiếu 3 chiều (Hóa đơn - PO - GR) và đưa ra các cảnh báo lệch giá/lech số lượng nằm ngoài ngưỡng chênh lệch được phép.

Tiêu chí đạt:

Trích xuất và mapping với PO tự động thành công; quy đổi đúng đơn vị tính; hiển thị bảng so sánh chi tiết giữa 3 nguồn dữ liệu và đánh dấu các dòng bị lệch rõ ràng để người dùng xử lý.

❖ **Kịch bản 4 – Tích hợp và Đồng bộ dữ liệu với hệ thống ERP**

Các bước thực hiện:

(1) Kết nối luồng API truyền dữ liệu kết quả kiểm tra hóa đơn về hệ thống Erp;

(2) Tạo tự động Phiếu nhập kho (Goods Receipt) và ghi sổ PO trên ERP đối với các hóa đơn khớp hoàn toàn và có sự xác nhận từ user;

(3) Chạy batch job đồng bộ master data ngược lại (Vendor, PO, Item...) từ ERP về phần mềm hóa đơn.

Tiêu chí đạt:

Thể hiện rõ ràng luồng dữ liệu vào/ra ERP thông qua API; tạo thành công phiếu nhập kho nháp trên môi trường giả lập; hiển thị giao diện kiểm soát tích hợp.

❖ **Kịch bản 5 – Nghiệp vụ xác thực trên Thiết bị di động (Web Mobile)**

Các bước thực hiện:

- (1) Đăng nhập tài khoản trên thiết bị di động (giao diện Web Mobile tối ưu hóa);
- (2) Truy cập danh sách hóa đơn và các bản ghi GR tạm tính;
- (3) Thực hiện kiểm tra, điều chỉnh số lượng thực nhập và xác nhận thông tin Goods Receipt (GR) trực tiếp trên di động;
- (4) Tự động khởi tạo bản nháp GR dựa trên dữ liệu đã khớp để người dùng phê duyệt cuối cùng.

Tiêu chí đạt:

Giao diện Web Mobile hiển thị tối ưu, hoạt động mượt mà; thực hiện đầy đủ luồng kiểm tra, chỉnh sửa thực nhập và xác nhận dữ liệu GR đồng bộ ngay lập tức về hệ thống ERP.



❖ **Kịch bản 6 – Phát hiện hóa đơn trùng (trường hợp 1 hóa đơn gửi 2 lần và 1 PO xuất hóa đơn 2 lần)**

Nội dung kiểm thử:

Gửi cùng một hóa đơn 02 lần qua Email/API/File Upload; kiểm tra khả năng nhận diện số hóa đơn, ký hiệu, nhà cung cấp, ngày và giá trị để phát hiện trùng.

Tiêu chí Đạt:

Tự động cảnh báo hóa đơn bị trùng; không tạo giao dịch/chứng từ trùng; hiển thị hóa đơn gốc hoặc giao dịch đã tồn tại và lý do cảnh báo.

❖ **Kịch bản 7 – Một đơn hàng nhiều phiếu nhập – nhiều hóa đơn**

Nội dung kiểm thử:

Một PO có nhiều hóa đơn.

Tiêu chí Đạt:

Hệ thống tổng hợp tổng tiền PO khớp tổng tiền trên các hóa đơn cộng lại.

❖ **Kịch bản 8 – Lênh giá và lênh số lượng đồng thời**

Nội dung kiểm thử:

Tạo hóa đơn có Giá chênh lệch và số lượng chênh lệch với PO; một hoặc cả hai vượt ngưỡng giá trị sai lệch đã cấu hình.

Tiêu chí Đạt:

Nhận diện đúng từng loại chênh lệch; áp dụng đúng sai lệch cho phép; đưa giao dịch vào phê duyệt cho phép tương ứng và không tự động ghi nhận khi chưa đủ điều kiện.

❖ Kịch bản 9 – Sai lệch mã vạch hàng khi nhận**Nội dung kiểm thử:**

Cố tình tạo sai lệch mã vạch ; người dùng xử lý nguyên nhân; chấp thuận phê duyệt; chạy lại phù hợp mã vạch đúng.

Tiêu chí Đạt:

Luồng tiếp tục từ trạng thái trước đó; không phải nhập lại toàn bộ hóa đơn; lưu đầy đủ lịch sử xử lý và trạng thái cuối cùng.

❖ Kịch bản 10 – Tự động tạo Giấy đề nghị thanh toán**Nội dung kiểm thử:**

Tự động tạo phiếu đề nghị thanh toán đối với các hóa đơn đến hạn thanh toán.

Tiêu chí Đạt:

Chọn đủ hóa đơn đưa lên giấy đề nghị thanh toán đúng hạn hợp đồng

c. *Tổ chức Demo và ghi nhận kết quả*

- Nhà thầu tự chuẩn bị giải pháp phần mềm, hạ tầng máy chủ demo, thiết bị đầu cuối (bao gồm cả môi trường giả lập di động cho kịch bản 5).

- Buổi demo không được làm thay đổi giải pháp kỹ thuật cốt lõi nhà thầu đã đề xuất trong hồ sơ chào thầu.